TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26-9-2018
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hiến

2. Bà Lê Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ngô Bảo Nhật Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 178/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 76/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thùy Thu U, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn Khánh Vĩnh, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Phước Sơn, phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thùy Thu U trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thái B tự nguyện kết hôn năm 2016 và đã được Ủy ban nhân dân phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 71/2016 ngày 06/9/2016. Qua quá trình chung sống ông bà có với nhau một con

chung là Nguyễn Thái H, sinh ngày 28/6/2017.

Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra kình cãi và mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống; ông B có tính cờ bạc rượu chè, không có trách nhiệm với gia đình. Bà và ông B không chung sống với nhau từ tháng 7 năm 2017, không ai quan tâm chăm sóc tới ai. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Thái B

Về con chung: Bà tự nguyện trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thái H, sinh ngày 28/6/2017 đến tuổi trưởng thành. Yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà U không yêu cầu giải quyết tài sản chung và xác định không có nợ chung với ông B.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thùy Thu U vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thái B; về con chung: Bà U yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thái H, sinh ngày 28/6/2017 đến tuổi trưởng thành. Bà U thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung, yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng; về tài sản chung và nợ chung: Bà U không yêu cầu giải quyết tài sản chung và xác định không có nợ chung với ông B.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã chấp hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành nhưng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ, công khai đảm bảo quyền lợi hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thái H, sinh ngày 28/6/2017 cho bà Nguyễn Thùy Thu U trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thái B phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng; về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết tài sản chung và xác định không có nợ chung với bị đơn nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Nguyễn Thái B mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập, Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên

họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông B đều vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt ông B theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Thái B hiện cư trú tại: Tổ dân phố Phước Sơn, phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa nên quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thùy Thu U và ông Nguyễn Thái B kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 71/2016 ngày 06/9/2016 vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời trình bày của bà Nguyễn Thùy Thu U, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hôn nhân phải trên cơ sở tự nguyện, giữa vợ chồng có sự yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, tuy nhiên quan hệ hôn nhân giữa bà U và ông B không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống từ đó phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông B không chăm lo cuộc sống gia đình, hiện nay bà U và ông B không còn sống chung với nhau. Mặc khác, trong suốt quá trình tố tụng, ông B cố tình vắng mặt không đến Tòa, điều này đủ cơ sở xác định ông B không còn quan tâm đến bà U. Như vậy, mục đích hôn nhân của bà U và ông B không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của bà U là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà U.

[4] Về con chung: Theo tài liệu giấy khai sinh và lời khai của bà U thì có một con chung là Nguyễn Thái H, sinh ngày 28/6/2017, bà U có nguyện vọng nuôi con chung. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung phát triển toàn diện và được sống ổn định, hiện tại cháu Hùng đang sống với bà U vì vậy Hội đồng xét xử xét nên giao cháu Hùng cho bà U tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thùy Thu U yêu cầu ông Nguyễn Thái B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng, xét yêu cầu của bà U là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thùy Thu U không yêu cầu giải quyết tài sản chung và xác định không có nợ chung với ông Nguyễn Thái B nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thùy Thu U phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, Ông Nguyễn Thái B phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm cho nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[7] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thùy Thu U.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thùy Thu U được ly hôn ông Nguyễn Thái B.

1.2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thái H, sinh ngày 28/6/2017 cho bà Nguyễn Thùy Thu U trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Thái B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Thái H tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Thái B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Quy định chung: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thùy Thu U phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà U đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003836 ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; bà U đã nộp đủ án phí. Ông Nguyễn Thái B phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về tiền cấp dưỡng nuôi con chung tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa;
GCNKH số:71/2016 ngày 06/9/2016;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Thịnh